

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày: 03/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Bé Hai**
2. Bà **Võ Thị Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Trường Chinh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hữu Nghi** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Tất T - sinh năm 1980 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê N, sinh năm 1957 và bà Mai Thị H, sinh năm 1959; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 25/5/2019; Tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông **Lê N**, sinh năm 1957 (có mặt);

Địa chỉ: Phường 1, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Lê Tất T** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/5/2019, Công an huyện Cao Lãnh kiểm tra bắt quả tang tại tiệm tạp hóa Tài

Nguyên tọa lạc tại ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp và tiến hành lập biên bản tạm giữ 2.714 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 1.502 bao hiệu Hero, 645 bao hiệu Nelson, 557 bao hiệu Jet và 10 bao hiệu 555.

Quá trình điều tra, xác định vào năm 2016, ông Lê N cho con là Lê Tất T cửa hàng tạp hóa Tài Nguyên, tại ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp để mua bán tạp hóa. Đến tháng 5/2019, có một người đàn ông tên Siêu (không rõ nhân thân), cư trú tại huyện HN đến tiệm tạp hóa gặp T thỏa thuận bán thuốc lá điều nhập lậu cho T để T bán lại cho người khác thu lợi nhuận, T đồng ý.

Sau đó, T đã nhiều lần mua thuốc lá nhập lậu gồm các hiệu Jet, Hero, Nelson, 555 của các đối tượng do Siêu đem đến giao, với giá tiền thuốc lá hiệu Hero 13.500 đồng/01 bao 20 điếu; thuốc hiệu Jet 16.5000 đồng/01 bao; thuốc hiệu Nelson 11.000 đồng/01 bao; thuốc hiệu 555 là 20.000 đồng/01 bao. T đã bán ra cho nhiều người khoảng 30 - 40 bao thuốc hiệu Jet, Hero và Nelson, mỗi bao lợi nhuận khoảng 500 đồng.

Đồng thời, T khai nhận số lượng thuốc lá bị bắt thu giữ trên là T mua của các đối tượng từ huyện HN, mang đến bán cho T nhiều lần, đã trả tiền xong với số tiền hơn 40.000.000 đồng, T cất giữ với mục đích là để bán cho người khác thu lợi nhuận. Đến ngày 07/8/2019, T lại cho rằng số thuốc lá bị thu giữ do 02 đối tượng gửi vào sáng ngày 22/5/2019, chưa kịp lấy thì bị công an bắt quả tang. Nhưng T không cung cấp được họ tên, địa chỉ của người gửi số thuốc lá này. Mặc khác, căn cứ vào các chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; các tờ tự khai và các biên bản ghi lời khai của T; các biên bản hỏi cung bị can T; các biên bản ghi lời khai người làm chứng đã đủ căn cứ quy kết số thuốc lá điều nhập lậu thu giữ là do T mua về tàng trữ nhằm mục đích bán lại kiếm lợi nhuận.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSHCL ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL đã truy tố bị cáo Lê Tất T về tội “Buôn bán hàng cấm”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tất T phạm tội Buôn bán hàng cấm.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Lê Tất T từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với Lê Tất T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản

2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện CL tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 2.714 bao thuốc lá điều nhập lậu (loại 20 điếu/01 bao) gồm: 1.502 bao thuốc lá hiệu Hero; 645 bao thuốc lá hiệu Nelson; 557 bao thuốc lá hiệu Jet; 10 bao thuốc lá hiệu 555.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Tất T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHCL ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo đã có hành vi mua các loại thuốc lá điều nhập lậu của các đối tượng không rõ nhân thân trong khoảng thời gian dài với mục đích bán lại để thu lợi nhuận, đến khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/5/2019 thì bị cáo bị cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra bắt quả tang và lập biên bản tạm giữ tổng cộng 2.714 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm có 1.502 bao hiệu Hero; 645 bao hiệu Nelson; 557 bao hiệu Jet; 10 bao hiệu 555) tại cửa hàng tạp hóa Tài Nguyên, tọa lạc tại ấp 1, xã P, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp hiện do bị cáo đang trực tiếp quản lý.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, biên bản phạm tội quả tang cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tất T đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo thừa biết hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập cải

tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời cũng nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố thì bị cáo có lúc còn quanh co, chối tội, tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, mới phạm tội lần đầu; bị cáo có chú ruột là liệt sĩ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy vật chứng thu giữ là 2.714 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 1.502 bao hiệu Hero; 645 bao hiệu Nelson; 557 bao hiệu Jet; 10 bao hiệu 555 là thuốc lá điều nhập lậu Nhà nước cấm lưu hành nên cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự là cần thiết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Đối với người tên Siêu và các đối tượng khác có hành vi bán thuốc lá cho bị cáo nhưng không rõ nhân thân và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Tất T** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Tất T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 25/5/2019.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lê Tất T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 2.714 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 1.502 bao hiệu Hero; 645 bao hiệu Nelson; 557 bao hiệu Jet; 10 bao hiệu

555 (Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý).

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Tất T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Văn Phong